

Theo báo GD&ĐT: Lịch sử và Giáo dục công dân là 2 môn thi thành phần trong bài thi Khoa học xã hội thi THPT quốc gia năm 2017.

Để nâng cao chất lượng học tập môn; đồng thời học tập thi THPT quốc gia đạt kết quả tốt, các thầy cô giáo cần tham khảo đề thi môn thi pháp lý và Giáo dục công dân với hai môn học này.

Trong đó nhấn mạnh: Tránh việc học theo lối đọc – chép, nhìn – chép thu thập máy móc hình thức. Số lượng có hạn qua pháp lý học truyền thống kết hợp với việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong việc học tập bài học. Cần xem CNTT là phương tiện hỗ trợ đắc lực cho bài học chứ không thể xem đó là một phương pháp học mới thay thế hoàn toàn cho vai trò của giáo viên.

Không công nhận phải diễn đạt trình bày các bước trong bài học

Liên quan đến học tập câu hỏi trong bài học, thầy cô phải soạn câu hỏi và đáp án, phù hợp với trình độ và kiến thức học sinh. Không nên đặt câu hỏi quá khó và kiến thức và khó hiểu và câu hỏi, vượt quá khả năng tiếp thu của học sinh như “đánh giá, nhận xét, phân tích...”, nhưng cũng không nên có quá nhiều các câu hỏi quá đơn giản như “ai lãnh đạo? chỉ định nào? bao giờ?...”. Bên cạnh đó, cần phải có một số câu hỏi nâng cao nhằm phân loại học sinh và kích thích khả năng tiếp thu của một số học sinh khá, giỏi. Cần tránh trình bày giáo viên chỉ trả lời, chỉ trình bày số việc học học sinh chỉ để tìm hiểu bài học mà đã đặt câu hỏi cho học sinh.

Cách đặt câu hỏi như vậy là trái với việc trao đổi trong môn, buộc học sinh phải nhìn vào sách giáo khoa để trả lời chứ hoàn toàn không hiểu gì về câu hỏi mà giáo viên đưa ra.

Với việc xác định mục tiêu, nội dung trọng tâm bài học, cần phải xác định mục tiêu cụ thể cùng với bài học là học sinh hiểu bài như thế nào qua bài học, chứ không phải là bài học phải diễn đạt trình bày các bước, có số lượng học tập các phương pháp, không “đốt”, “cháy” ... là được.

Không nhốt thí sinh nào cũng phải học theo nhóm

Tùy theo yêu cầu, nội dung của bài học, giáo viên tổ chức hoạt động nhóm cho học sinh. Giáo viên có thể hướng dẫn học sinh tìm hiểu bài ở nhà theo nhóm, sau đó vào tiết học giáo viên mới đi đến trình bày kết quả tìm hiểu và cho nhóm khác nhận xét, bổ sung, qua đó hoàn thiện nội dung bài học và sẽ làm giảm thời đa hoạt động của giáo viên.

Tăng cường thí nghiệm thực hành, tài liệu tham khảo

Giáo viên cần tăng cường trang thiết bị thực hành và tài liệu tham khảo, sưu tầm tài liệu, vẽ nên đồ công nghệ sản phẩm...Việc sử dụng đồ dùng thực hành phải đảm bảo yêu cầu: Tính khoa học, tính thực quan và tính thẩm mỹ giáo dục.Đồ giảng dạy chế tạo, giáo viên phải chú ý chu đáo công suất vật chất, các phương tiện như bảng chữ cái, bảng chữ cái, nam châm,... đến các đồ dùng thực hành hiện đại. Việc đưa hình ảnh, biểu đồ, bản đồ, đồ phim... sẽ làm cho bài học sinh động hơn. Giáo viên có thể yêu cầu học sinh khai thác đồ phim, hình ảnh...giảm bớt cảm giác nhàm chán và kích thích học sâu hơn.

Tuy nhiên việc dạy CNTT phải hài hòa với việc ghi chép của học sinh và phù hợp với thời lượng của tiết học để tránh tình trạng “cháy” giáo án và cũng không nên quá lạm dụng CNTT như thao tác chiếu hình ảnh, màu mè và phong phú – phong phú...đến trình trình học sinh bị phân tâm. Việc ghi bảng khi có sử dụng CNTT, giáo viên nên thực hiện một cách linh hoạt, sáng tạo; không nên ghi quá chi tiết (chiếm nhiều thời gian) nhưng cũng không thoát li hoàn toàn bảng đen phấn trắng.

Lưu ý trong công cụ bài học

Đặc điểm của môn lịch sử là kiến thức không lặp lại: nghĩa là trong một công cụ học, học sinh chỉ được học kiến thức đó 1 lần duy nhất, nhưng bài sau không lặp lại nữa. Điều này gây khó khăn trong việc ghi nhớ, do đó trong dạy học lịch sử. Giáo viên cần cố gắng đến việc công cụ bài học cho học sinh, giúp cho các em nhớ nhanh, bản vẽ kiến thức lịch sử đã học. Nhất là trong bối cảnh hiện nay khi học sinh coi trọng các môn khoa học tự nhiên hơn; trong khi đó bài tập lịch sử và nhà lịch sử ít tham gia không có.

Trong giờ học, giáo viên nên tạo mối quan hệ thân thiện, gần gũi giữa thầy và trò nhằm học sinh nhận được góp

phỏn khỏc phỏc tỡnh trỏnng nhỏm chỏn bỏ mỏn cỏ a hỏc sỏnh. Quan tỏm hỏn đỏi tỏnng hỏc sỏnh yỏ u kỏm, tỏng cỏnng hỏn nỏ a vỏ cỏ kỏ m tra bài cũ và vỏ cỏ chuỏn bỏ bài mỏi cỏ a hỏc sỏnh.

